

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 06
Ban hành kèm theo Nghị định
số 105/2025//NĐ-CP
ngày 18/5/2025

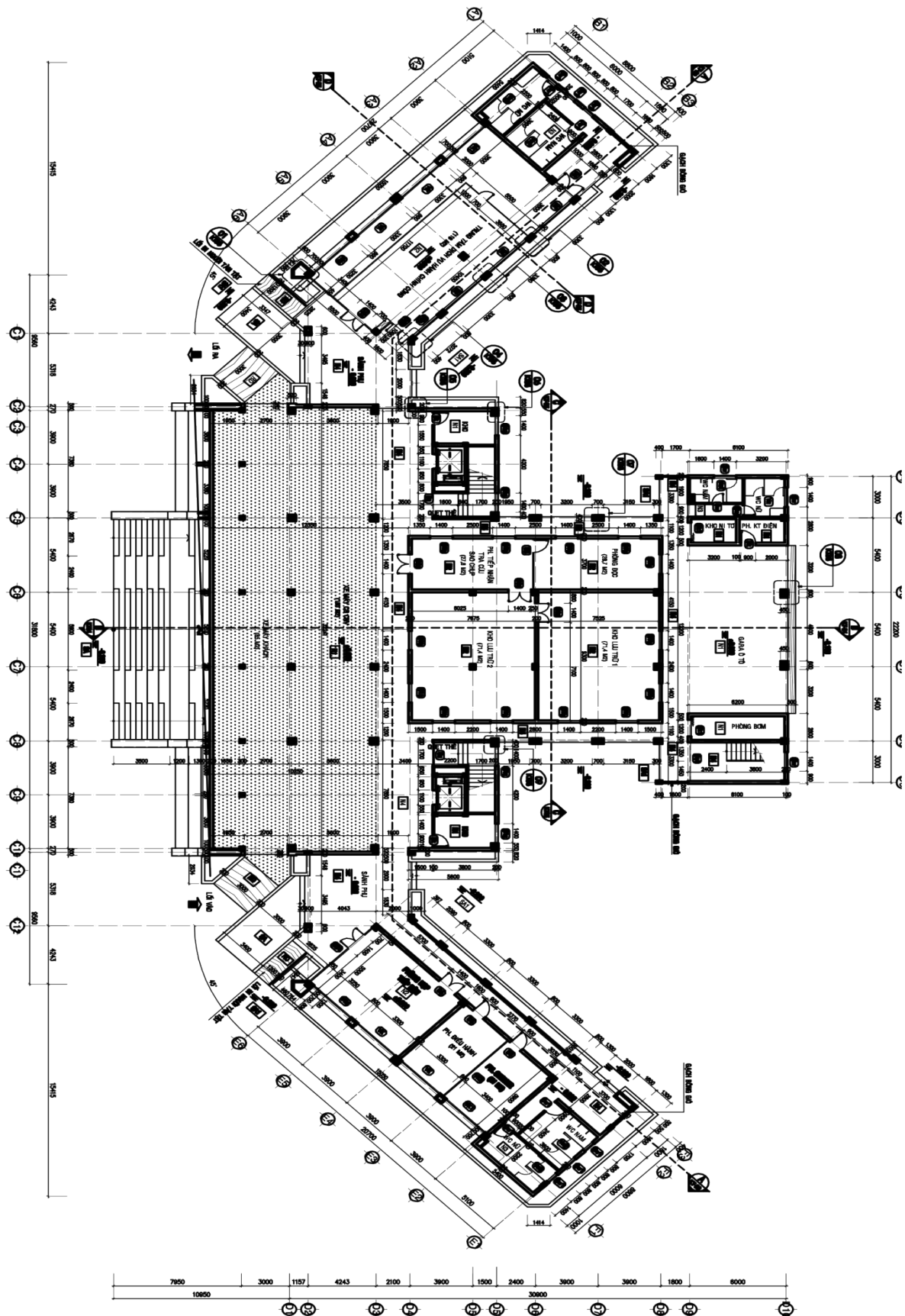
**PHƯƠNG ÁN CHỮA CHÁY, CỨU NẠN, CỨU HỘ
CỦA CƠ SỞ**

Tên cơ sở: **TRUNG TÂM CHÍNH TRỊ - HÀNH CHÍNH ĐẶC KHU LÝ SƠN**

Địa chỉ: Thôn Đông An Vĩnh, đặc khu Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

Điện thoại:

Lý Sơn, tháng 9 năm 2026



II. THÔNG TIN CƠ SỞ

1. Tên cơ sở: TRUNG TÂM CHÍNH TRỊ-HÀNH CHÍNH ĐẶC KHU LÝ SƠN.

2. Địa chỉ: Thôn Đông An Vĩnh, đặc khu Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Họ và tên người đứng đầu cơ sở: Nguyễn Văn Huy; Số điện thoại: 0961640999

4. Tổ chức lực lượng tại chỗ:

4.1. Đội phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở/chuyên ngành:

- Tổng số đội viên: 25 người;

- Họ và tên đội trưởng: Nguyễn Đạo; Số điện thoại: 0912309177

4.2. Tổng số 25 người được phân công nhiệm vụ phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

4.3. Lực lượng có thể huy động:

- Trong giờ làm việc: 20-25 người;

- Ngoài giờ làm việc: 15-20 người.

5. Bảng thống kê hệ thống phòng cháy, chữa cháy, phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ của cơ sở:

(Chỉ thống kê hệ thống, phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ đảm bảo chất lượng theo quy định).

5.1. Bảng thống kê phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ

STT	Loại phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ	Đơn vị tính	Số lượng	Vị trí bố trí	Ghi chú
1	Bình bột chữa cháy MFZ8	Bình	45	Hành lang các tầng	
2	Bình khí chữa cháy CO ₂	Bình	45	Hành lang các tầng	
3	Bình bột chữa cháy MFZ4	Bình	13	Hành lang các tầng	
4	Bình chữa cháy CO ₂ chữa chất MT3	Bình	13	Hành lang các tầng	
5	Bình bột chữa cháy tự động loại 06kg	Bình	04	Hành lang	

	có ký hiệu ABC			các tầng	
--	----------------	--	--	----------	--

5.2. Bảng thống kê hệ thống phòng cháy, chữa cháy (nếu có)

STT	Hệ thống phòng cháy, chữa cháy	Đơn vị tính	Số lượng	Vị trí bố trí	Ghi chú
1	Hệ thống báo cháy tự động				
1.1	Tủ báo cháy thông thường 08 zone, ký hiệu HCA-8 được nối đất	Tủ	01	Nhà thường trực công chính	
1.2	Đầu báo cháy khói ký hiệu SOC-24VN	Cái	141	Các tầng của nhà làm việc	
1.3	Đầu báo cháy nhiệt ký hiệu DSC-EA	Cái	04	Các tầng của nhà làm việc	
1.4	Đầu báo cháy nhiệt ký hiệu DCD-EA	Cái	13	Các tầng của nhà làm việc	
1.5	Tổ hợp chuông ký hiệu FBB-1501	Cái	26	Các tầng của nhà làm việc	
1.6	Nút ấn báo cháy ký hiệu PPE-1JE	Cái	24	Tầng 1 6 tổ hợp; tầng 2,3,4,5 lắp đặt 04 tổ hợp; tầng 6 02 tổ hợp	
1.7	Đèn báo cháy có ký hiệu TL-14D	Cái	24	Các tầng của nhà làm việc	
2	Hệ thống chống sét thẳng	Kim thu	01	Trên mái tòa nhà	
3	Hệ thống chữa cháy tự động bằng khí Nitơ				
2.1	Tủ điều khiển ký hiệu HCVR-3-R, 03 kênh để kích hoạt xả khí cho 02 Phòng kho lưu trữ	Tủ	01	Lắp đặt tại tường ngoài cạnh Phòng chứa bình dự trữ khí Nitơ của nhà làm việc	

2.2	Đầu phun chữa cháy xả khí Nitơ ký hiệu FTN-25 loại đầu phun hờ	Đầu	12	Kho lưu trữ 1 và 2.	
2.3.	Bình chữa cháy bằng khí Nitơ loại 84 lít có ký hiệu FTC-84	Bình	09	Lắp đặt tại tường ngoài cạnh Phòng chứa bình dự trữ khí Nitơ của nhà làm việc	
2.4	Bình chữa cháy bằng khí Nitơ loại 87 lít có ký hiệu FTC-87	Bình	01	Lắp đặt tại tường ngoài cạnh Phòng chứa bình dự trữ khí Nitơ của nhà làm việc	
2.5	Bộ kích hoạt khí xả có ký hiệu DS-AD65	Bộ	01	Lắp đặt tại tường ngoài cạnh Phòng chứa bình dự trữ khí Nitơ của nhà làm việc	
3	Hệ thống cấp nước chữa cháy				
3.1	Cụm bơm báo cháy				
	Máy bơm báo cháy động cơ điện Elektrim có đầu bơm Ebara lưu lượng $Q=90,5\text{m}^3/\text{h}$, cột áp 60,7 mcn	Máy	01	Phòng máy bơm của nhà làm việc	
	Máy bơm báo cháy động cơ Diezen có đầu bơm Pentax có lưu lượng $Q=92\text{m}^3/\text{h}$, cột áp 73mcn	Máy	01	Phòng máy bơm của nhà làm việc	
3.2	Trụ chữa cháy ngoài nhà D65x2 có trang bị lăng, vòi đồng	Trụ	02	Trung tâm Phục vụ hành chính công, Địa điểm tiếp công dân	
3.3	Các hòng cấp nước chữa cháy trong nhà với đường kính D50	Hòng	17	Các tầng của nhà làm việc	

6. Nguồn nước phục vụ chữa cháy⁽²⁾

TT	Tên nguồn nước	Vị trí	Trữ lượng (m ³) hoặc lưu lượng (l/s)	Ghi chú
1	Bên trong			
1.1	Bể nước ngầm	Phía sau nhà làm việc	100 m ³ , kích thước (10x5x2,2)	

7. Danh sách số điện thoại:

7.1. Số điện thoại báo cháy, báo tình huống cứu nạn, cứu hộ: **114**.

7.2. Số điện thoại các cơ quan, đơn vị liên quan cần liên hệ:

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Số điện thoại	Ghi chú
1	Công an đặc khu Lý Sơn	02553867231	
2	Điện lực Lý Sơn	02553867222	
3	Trung tâm Y tế Quân dân Y kết hợp Lý Sơn	0982 167 392	

III. TÍNH CHẤT, ĐẶC ĐIỂM NGUY HIỂM VỀ CHÁY, TAI NẠN, SỰ CỐ TRONG CƠ SỞ

1. Đánh giá tính chất, đặc điểm có liên quan đến cháy, tai nạn, sự cố của công trình, hạng mục công trình theo công năng sử dụng

a) Công năng sử dụng

Khối nhà Trung tâm Chính trị - Hành chính đặc khu được xây dựng năm 2018, hoàn thành ngày: 30/6/2022; công trình cao 06 tầng, trên diện tích 8.377m²; diện tích xây dựng 1.621m²; tổng diện tích sàn xây dựng 6.774 m², cụ thể:

Tầng 1 (trệt) gồm: Nhà để xe, địa điểm Tiếp công dân, Trung tâm Phục vụ hành chính công; Phòng máy chủ, Kho lưu trữ 1, 2.

Tầng 2 có: Phòng làm việc Bộ phận Văn thư của HĐND và UBND đặc khu, Bộ phận văn thư Đảng ủy, Phòng làm việc Trưởng Phòng Kinh tế, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công đặc khu, Phó Phòng Văn hóa - Xã hội, Phòng truyền thống và 05 phòng làm việc của Phòng Kinh tế, 01 kho lưu trữ Phòng Kinh tế.

Tầng 3 có: Phòng họp UBND đặc khu, 02 Phòng làm việc của Phó Chủ tịch UBND đặc khu, 03 Phòng làm việc của Phòng Văn hóa - Xã hội; 01 Phòng làm việc của Trưởng ban Tổ chức, Phòng làm việc của Bí thư Đảng ủy, Phó Bí thư Đảng ủy; 03 Phòng

làm việc của Văn phòng Đảng ủy, Phó Trưởng ban Tổ chức, Phòng của Chánh VP HĐND và UBND, 02 Phòng của Phó Chánh VP HĐND và UBND.

Tầng 4 có: Phòng Chủ tịch UBND đặc khu, 03 Phòng Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, 03 Phòng Ban Tuyên giáo Đảng ủy, Phòng Văn hóa - Xã hội; Ban Tổ chức Đảng ủy, Hội trường Cơ quan Ủy ban MTTQVN đặc khu, Hội Nông dân, Phòng họp Ban Thường vụ, Phòng Phó Chủ tịch HĐND, Phòng các Ban HĐND đặc khu.

Tầng 5 có: Hội trường: Hội trường, Phòng làm việc Hội Chữ thập đỏ, Hội Cựu Chiến binh, Hội LHPNVN đặc khu; Giám đốc Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị; Hội Khuyến học, Hội Người cao tuổi, Phòng họp Ban Thường vụ.

Tầng 6 có: Đoàn TNCS Hồ Chí Minh đặc khu, Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị đặc khu, Hội Trường Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị đặc khu.

Trong các phòng làm việc được bố trí các thiết bị máy tính, máy in, bàn làm việc và các tủ chứa các tài liệu quan trọng.

Thang thoát nạn: Sử dụng 03 cầu thang hở trong nhà (L2) và bố trí phân tán; chiều rộng và chiều cao của thang thoát nạn thi công đảm bảo theo hồ sơ thiết kế được duyệt và 02 thang máy.

Hành lang thoát nạn: Thi công đảm bảo chiều cao và chiều rộng theo hồ sơ thiết kế được duyệt.

- Nhà bảo vệ: Công trình cao 01 tầng, diện tích xây dựng 19,5m²;
- Nhà đặt máy phát điện: Công trình cao 01 tầng, diện tích xây dựng 19,5 m²;
- Tường rào cổng ngõ: Bố trí dọc theo các cạnh của khu đất;
- + Tổng chiều dài tường rào xây dựng gạch lam bê tông khoảng 179,18m;
- + Tổng chiều dài cổng: 21m.
- + Tường rào tiếp giáp công ty Điện lực hiện trạng: Giữ nguyên, dài 36,3m.
- + Phần tường rào còn lại thiết kế dạng thoáng, xây bồn hoa, trồng hoa.
- Bể nước ngầm: Dung tích 100m³, kích thước (10x5x2,2)m.
- Sân vườn, đường nội bộ, cây xanh, sân thể thao, hệ thống cấp nước ngoài nhà, hệ thống cấp điện ngoài nhà;
- Đường dây 22Kv và trạm biến áp:
- + Chiều dài tuyến đường dây cáp ngầm trung thế 22Kv: 58m.
- + Trạm biến áp xây dựng mới: 01 trạm biến áp 22/0,4Kv có công suất 01 trạm 320Kva.

b) Công năng sử dụng để ở: Không có.

c) Công năng sử dụng là kho, bãi bảo quản, tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, hàng hoá

Tại tầng 1 có bố trí Kho lưu trữ 1,2; tại tầng 2, tầng 5 của Trung tâm các Phòng Văn hóa - Xã hội, Phòng Kinh tế tận dụng bố trí 03 Phòng làm việc để sử dụng làm Kho lưu trữ của cơ quan, đơn vị mình.

d) Công năng sử dụng là nhà, gara, bến, bãi tập kết, lưu giữ, để phương tiện giao thông: Không.

đ) Công năng sử dụng là văn phòng, nơi làm việc, học tập, thi đấu thể thao:

e) Công năng sử dụng là dịch vụ (khám chữa bệnh, vui chơi giải trí, ăn uống...): Không

g) Công năng sử dụng khác (nếu có): Không.

2. Những vấn đề cần lưu ý để bảo đảm an toàn cho người, phương tiện khi tổ chức chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ đối với chất, hàng hoá nguy hiểm về cháy, nổ được bảo quản, sử dụng trong cơ sở

- Chất, hàng hoá trong cơ sở kỵ nước: Không.
- Khu vực chứa chất, hàng hoá khi cháy dễ sinh ra khói khí độc: Kho lưu trữ.
- Khu vực có người làm việc mà khó tiếp cận khi cứu nạn, cứu hộ: Không.
- Khu vực có nguy cơ hình thành môi trường nguy hiểm nổ: Không.

IV. GIẢ ĐỊNH TÌNH HUỐNG CHÁY, TAI NẠN, SỰ CỐ

1. Giả định tình huống 1

a. Giả định tình huống cháy

- Vào lúc 9 giờ 30, ngày X tháng X năm 2026, tại Hội trường Trung tâm Hành chính - Chính trị.

- Nguyên nhân gây cháy do chập điện.

- Cháy cháy chủ yếu là do các vật dụng trang trí trong Hội trường bằng các vật liệu dễ cháy. Diện tích đám cháy khoảng 10-15 m².

- Tại thời điểm cháy: Trong Hội trường có 100 người, 70 người đã thoát ra ngoài còn 30 người đang mắc kẹt tại Hội trường.

b) Nhiệm vụ của lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở, cụ thể như sau:

- Nhiệm vụ của người chỉ huy chữa cháy tại cơ sở:

- + Phân công các lực lượng thực hiện nhiệm vụ thông tin liên lạc, hướng dẫn thoát nạn và triển khai chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ;

- + Bảo đảm các điều kiện cần thiết cho chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ;

- + Tổ chức bảo vệ hiện trường, khắc phục hậu quả.

- Nhiệm vụ thông tin liên lạc, gồm 03 người:

- + Nhanh chóng báo động, đồng thời báo ngay cho người đứng đầu cơ sở và Đội trưởng Đội phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở (hoặc chuyên ngành) biết có sự cố cháy xảy ra;

- + Điện thoại cho lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ theo số 114;

- + Điện thoại cho Trung tâm Y tế Quân dân y Lý Sơn;

- + Điện thoại báo cháy cho Công an đặc khu Lý Sơn và các cơ quan có liên quan khác;

- + Cắt điện tại khu vực cháy; tổ chức trinh sát xác định vị trí, số lượng người bị nạn, nguy cơ cháy lan để báo cáo cho người chỉ huy chữa cháy của cơ sở;

- + Sử dụng hệ thống loa phát thanh, hệ thống thông tin trong nội bộ của cơ sở để thông báo cho mọi người biết hiện tại có tình huống sự cố xảy ra và yêu cầu sơ tán theo hướng dẫn để thoát ra bên ngoài đến vị trí tập kết an toàn đã được quy định.

- Nhiệm vụ cứu nạn và hướng dẫn thoát nạn, gồm 05 người:

- + Tổ chức di tản người, cứu người bị nạn, sơ cứu các nạn nhân;

- + Tổ chức hướng dẫn người thoát nạn ra vị trí tập kết;

- + Tổ chức kiểm đếm, xác định số lượng người còn mắc kẹt (nếu có).

- Nhiệm vụ di chuyển, bảo vệ tài sản, gồm 10 người:

- + Di chuyển tài sản và các loại chất cháy nguy hiểm ra khỏi khu vực cháy để tạo khoảng cách chống cháy lan sang khu vực xung quanh;

- + Đón và hướng dẫn các lực lượng tham gia chữa cháy đến khu vực cháy; thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của người chỉ huy chữa cháy.

- Nhiệm vụ chữa cháy, gồm: 07 người:

- + Sử dụng bình chữa cháy xách tay, xe đẩy để chữa cháy;

- + Triển khai lăng phun từ họng nước chữa cháy để chữa cháy, làm mát chống cháy lan cho người, phương tiện tham gia chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

+ Tham gia bảo vệ hiện trường, khắc phục hậu quả.

2. Tình huống 2

2.1. Giả định tình huống cứu nạn cứu hộ

Thời điểm xảy ra sự cố, tai nạn: Hồi ... giờ ... phút, ngày ... tháng ... năm ...

Địa điểm xảy ra sự cố, tai nạn: Trung tâm Phục vụ Hành chính công đặc khu Lý Sơn.

Nguyên nhân: Cấu kiện công trình không được thi công chắc chắn lâu ngày bị thời tiết bào mòn dẫn đến sập đổ la phong.

Diễn biến sự cố, tai nạn: Khi xảy ra vụ sự cố, tai nạn làm sập đổ 1 phần công trình, phần công trình bị sập đè vào nhân viên và người dân đang có mặt tại khu vực đó, đồng thời ảnh hưởng đến các phòng xung quanh gây hoảng sợ cho cán bộ, công chức và người dân đang làm việc tại Trung tâm do tiếng động và chấn động mạnh. Một số người dân do hoảng sợ đã bị ngất xỉu, có một số người dẫm vào hoảng loạn đã chạy ra bên ngoài và bị ngã chấn thương không thể tự di chuyển được. Tại khu vực bị sập đổ, toàn bộ những người bị mắc kẹt bên trong tinh thần hoảng loạn, la hét, kêu cứu. Khi xảy ra sự cố Đội phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ cơ sở đã lập tức sử dụng phương tiện cứu nạn, cứu hộ để phá dỡ công trình sập đổ, tìm kiếm người bị nạn.

Dự kiến số người bị nạn: Đa số cán bộ, công chức và người dân được các thành viên trong Đội PCCC cơ sở hướng dẫn thoát ra ngoài an toàn. Tại khu vực bị sập đổ có 03 người bị thương và mắc kẹt bên trong, không thể tự thoát ra được.

2.2. Nhiệm vụ của lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở

- Khi phát hiện tai nạn người phát hiện cần thực hiện theo các bước sau:

+ Nhanh chóng báo động, đồng thời báo ngay cho người đứng đầu cơ sở và Đội trưởng Đội phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở hoặc chuyên ngành biết có tai nạn, sự cố xảy ra;

+ Điện thoại cho lực lượng Công an đặc khu Lý Sơn;

+ Điện thoại cho Trung tâm Y tế Quân dân y Lý Sơn và các cơ quan có liên quan khác.

- Đánh giá nhanh tình hình, khoanh vùng hiện trường và quan sát số lượng, vị trí người bị mắc kẹt, điều kiện môi trường để quyết định phương pháp, biện pháp cứu người, cụ thể:

+ Quan sát mức độ sập đổ, xác định các nguy cơ tiếp diễn;

+ Công trình có thể tiếp tục sập đổ thứ cấp;

+ Khả năng cháy, rò rỉ khí gas, chập điện;

- + Dừng ngay các hoạt động có thể gây nguy hiểm thêm;
- + Khoanh vùng hiện trường, ngăn người không có nhiệm vụ vào khu vực nguy hiểm.

- Tiến hành cứu nạn, cứu hộ:

- + Tổ chức ngắt điện; quan sát xem công trình có nguy cơ sập đổ thứ cấp không để có biện pháp chống, chèn phù hợp;

- + Cứu người bị thương nhẹ hoặc mắc kẹt ngoài đồng đổ nát: dùng dụng cụ cứu hộ sẵn có như xà beng, búa, kìm cộng lực để mở đường thoát; hướng dẫn nạn nhân tự di chuyển ra ngoài nếu có thể;

- + Tìm kiếm và tiếp cận người bị nạn trong đồng đổ nát: gọi lớn, lắng nghe tiếng kêu cứu; không di chuyển đồng đổ nát tùy tiện, tránh gây sập đổ tiếp; sử dụng có thiết bị hỗ trợ như camera dò tìm, cảm biến (nếu có) để xác định vị trí nạn nhân; tạo lối thoát an toàn cho nạn nhân bằng cách dọn dẹp nhẹ nhàng;

- + Giải cứu người bị mắc kẹt nặng: nếu nạn nhân bị kẹt trong bê tông, đồng gỗ lớn,... cần chờ lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

- + Duy trì sự sống bằng cách: nói chuyện trấn an, cung cấp nước hoặc ôxy (nếu có); đánh dấu vị trí nạn nhân để hướng dẫn lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

- Sơ cứu người bị thương:

- + Kiểm tra ý thức, nhịp thở;

- + Hô hấp nhân tạo nếu nạn nhân ngừng thở;

- + Cầm máu, cố định xương gãy bằng nẹp hoặc vật dụng thay thế;

- + Không di chuyển nạn nhân bị chấn thương cột sống, trừ khi có nguy cơ tử vong nếu ở nguyên vị trí;

- + Giữ ấm, trấn an nạn nhân.

- Hỗ trợ lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ khi đến hiện trường, cụ thể: cung cấp thông tin về số lượng nạn nhân, tình trạng hiện tại và các biện pháp đã thực hiện; hướng dẫn lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ vào hiện trường theo lối an toàn nhất; tiếp tục hỗ trợ di chuyển nạn nhân ra khu vực an toàn.

Lưu ý: Không vào hiện trường một cách tùy tiện, luôn bảo đảm an toàn cho người cứu nạn trước; không dùng sức người để di chuyển vật nặng, tránh gây sập đổ thứ cấp; phối hợp với lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ để bảo đảm hiệu quả cứu nạn.

3. Tình huống 3

Tình huống cháy ngoài giờ làm việc

3.1. Giả định tình huống cháy

- Vào lúc 23 giờ 00 phút, ngày X tháng X năm 2026 xảy ra cháy tại Phòng Văn thư thuộc Văn phòng HĐND và UBND đặc khu Lý Sơn.
- Nguyên nhân cháy giả định do sự cố chập điện trong quá trình sử dụng thiết bị điện.
- Chất cháy chủ yếu gồm hồ sơ, tài liệu lưu trữ, giấy tờ, bàn ghế gỗ, máy vi tính, thiết bị văn phòng, dây dẫn điện và các vật liệu dễ cháy khác.
- Đám cháy có nguy cơ phát triển và cháy lan sang các phòng làm việc lân cận nếu không được phát hiện, xử lý kịp thời.
- Diện tích đám cháy khoảng 16m².
- Tại thời điểm xảy ra cháy có 01 nhân viên bảo vệ đang trực trong khu vực cơ quan.

**** Dự kiến khả năng phát triển của đám cháy:***

Nếu không được phát hiện và tổ chức chữa cháy kịp thời, đám cháy sẽ nhanh chóng phát triển, phát sinh nhiều khói, khí độc, gây khó khăn cho công tác chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và có thể cháy lan sang các khu vực xung quanh.

*Dự kiến khả năng thoát nạn: Khi xảy ra cháy ngoài giờ làm việc, số lượng người trong cơ quan ít nên thuận lợi cho công tác tổ chức thoát nạn; tuy nhiên cần nhanh chóng xác định số lượng người còn mắc kẹt (nếu có) để tổ chức cứu nạn, cứu hộ kịp thời.

3.2. Nhiệm vụ của lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở

a) Nhiệm vụ thông tin liên lạc:

11 - Nhanh chóng báo động cháy và thông báo cho người đứng đầu cơ sở, Đội trưởng Đội phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở biết để chỉ đạo xử lý.

- Gọi điện báo cháy cho lực lượng Công an đặc khu; lãnh đạo UBND đặc khu và các cơ quan liên quan để phối hợp xử lý.

- Gọi điện cho cơ sở y tế theo số điện thoại 115 khi có người bị nạn.

- Cắt điện khu vực xảy ra cháy; xác định vị trí cháy, số lượng người bị nạn, nguy cơ cháy lan để báo cáo người chỉ huy chữa cháy.

- Sử dụng hệ thống loa hoặc phương tiện thông tin hiện có để thông báo tình huống cháy và hướng dẫn mọi người thoát nạn đến nơi an toàn.

b) Nhiệm vụ của người chỉ huy chữa cháy tại cơ sở

- Phân công lực lượng triển khai chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ theo nhiệm vụ được giao.
- Chỉ huy tổ chức cứu người, hướng dẫn thoát nạn, chống cháy lan và bảo vệ tài sản.
- Bảo đảm các điều kiện cần thiết phục vụ chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.
- Tổ chức bảo vệ hiện trường và khắc phục hậu quả sau cháy.

c) Nhiệm vụ cứu nạn và hướng dẫn thoát nạn

- Tổ chức cứu người bị nạn và sơ cứu ban đầu (nếu có).
- Hướng dẫn mọi người thoát nạn đến khu vực an toàn.
- Kiểm tra, xác định số lượng người còn mắc kẹt để tổ chức cứu nạn, cứu hộ kịp thời.

d) Nhiệm vụ di chuyển và bảo vệ tài sản

- Di chuyển hồ sơ, tài liệu, tài sản và các chất cháy ra khỏi khu vực cháy để hạn chế cháy lan.
- Tổ chức bảo vệ tài sản và khu vực an toàn.
- Đón và hướng dẫn lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đến hiện trường.

đ) Nhiệm vụ chữa cháy

- Sử dụng bình chữa cháy xách tay để tổ chức chữa cháy ban đầu.
- Tổ chức chữa cháy, ngăn chặn cháy lan sang các khu vực lân cận.
- Phối hợp với lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ triển khai chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.
- Tham gia bảo vệ hiện trường, khắc phục hậu quả sau cháy.

V. CẬP NHẬT, BỔ SUNG, CHỈNH LÝ PHƯƠNG ÁN

TT	Ngày, tháng, năm	Nội dung cập nhật, bổ sung, chỉnh lý	Người đứng đầu cơ sở ký xác nhận
1	2	3	4

VI. THEO DÕI THỰC TẬP PHƯƠNG ÁN

TT	Ngày, tháng, năm	Tình huống thực tập	Người đứng đầu cơ sở ký xác nhận
1	2	3	4

Lý Sơn, ngày tháng năm 2026
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Huy